

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 17-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Diện
Bà Nguyễn Thị Lam

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Giang Tiên B, sinh ngày 08 tháng 12 năm 1967 tại huyện P, tỉnh P; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh H; chỗ ở trước khi bị bắt: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giang Quang N, sinh năm 1940 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1945; có vợ là Vũ Thị G, sinh năm 1967 (đã ly hôn) và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xử phạt 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Bản án số 54/2006/HSST ngày 08/8/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/9/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị L, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/9/2022, tổ công tác Phòng PC04 Công an tỉnh Hà Giang phối hợp với Công an xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu cầu Kiềng thuộc thôn Kè Nhạn, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang phát hiện đối tượng Giang Tiến B điều khiển xe máy BKS 24B1-177.78 có biểu hiện nghi vi phạm pháp luật, Tổ công tác đã yêu cầu B dừng xe để kiểm tra và phát hiện trong cốp xe máy B điều khiển có 01 (một) khẩu trang màu xanh trắng, bên trong có 01 (một) gói nilon màu trắng nghi bên trong có chứa chất ma túy. Đến 21 giờ 46 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang tiến hành điều tra, làm rõ mối quan hệ giữa Nguyễn Thị L và Giang Tiến B thì được Nguyễn Thị L tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu xanh bên trong có 120 viên nén màu hồng, nghi là ma túy tổng hợp loại Hồng phiến (Amphetamine), đến 01 giờ 00 phút ngày 13/9/2022 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giang Tiến B tại Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L thu giữ 01 (một) cân điện tử, vỏ bằng kim loại màu trắng, mặt sau có chữ OPEN. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng gồm các đồ vật, tài liệu để phục vụ công tác điều tra và đưa Giang Tiến B về Công an tỉnh Hà Giang để điều tra làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra, Giang Tiến B khai nhận: Khoảng 20 giờ ngày 09/9/2022 Giang Tiến B một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA NOVO, biển kiểm soát 24B1-177.78 (là xe của B) từ nhà Nguyễn Thị N (là người yêu của B), sinh năm: 1972 thuộc Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L đi lên cầu Cốc Lếu thuộc phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai mục đích để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây B có gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi người đàn ông này có bán ma túy heroine và ma túy hồng phiến, người đàn ông này nói là “có bán”, B thỏa thuận mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy Heroine và 1.200.000 đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) ma túy hồng phiến, rồi đưa cho người đàn ông này số tiền là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) sau đó B ngồi chờ còn người đàn ông đó đi đâu B không biết, khoảng 10 phút người đàn ông này quay lại đưa cho B một túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy heroine và túi nilon màu xanh bên trong có chứa 126 (một trăm hai mươi sáu) viên nén màu hồng là ma túy hồng phiến. Sau khi lấy được ma túy, B đi về nhà Nguyễn Thị N. Khi về đến nơi, B quan sát thấy N không có ở nhà nên mở túi nilon màu xanh bên trong có 126 (một trăm hai mươi sáu) viên nén màu hồng và 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong có chứa chất bột heroine màu trắng. B lấy 01 (một) viên hồng phiến trộn với một ít heroine cho vào giấy bạc dùng bật lửa đốt cháy và hít khói qua đường hô hấp để sử dụng. Sau đó B lấy 10 (mười) viên hồng phiến cho vào túi nilon màu trắng chứa ma túy heroine, còn lại B gói túi nilon màu xanh chứa hồng phiến cất vào túi áo màu xanh treo trong phòng ngủ. Đến khoảng 20 giờ ngày 11/9/2022, B lấy gói nilon màu trắng có chứa heroine và 10 (mười) viên hồng phiến cho vào một chiếc khẩu trang màu xanh đeo lên mặt, còn túi nilon màu xanh chứa 115 (một trăm mười lăm) viên hồng phiến còn lại B để trong túi áo và mặc lên người rồi một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1-177.78 của mình đi về nhà của B tại tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh H.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, B đi đến địa phận huyện B Yên, tỉnh Lào Cai. Vì trời tối nên B vào nhà chị Nguyễn Thị L (người yêu của B) sinh năm 1993, trú tại tổ 9B, thị trấn P, huyện B, tỉnh để ăn cơm. Khi đến chỉ có L ở nhà. Lúc này thấy L không để ý, B đi vào phòng ngủ của L và cất giấu toàn bộ số ma túy B mang theo tại đó. Sau khi ăn cơm xong, trong lúc L đang dọn dẹp nhà, B một mình đi vào phòng ngủ lấy chiếc khăn trang B cất 10 (mười) viên hồng phiến và ma túy heroine trước đó ra rồi lấy 04 (bốn) viên cùng ma túy heroine để sử dụng, còn 06 (sáu) viên ma túy còn lại, B cất vào trong một chiếc túi màu xanh và để trong túi áo của mình. Trong lúc sử dụng ma túy, B mở túi màu xanh chứa 115 (một trăm mười lăm) viên hồng phiến còn lại lấy 03 (ba) viên hồng phiến ra đặt trên bàn, số còn lại B gói lại rồi cất vào trong túi xách của L và giấu không cho L biết. Lúc này, L đi vào phòng thấy có 03 (ba) viên ma túy để trên bàn trang điểm, L không hỏi gì B mà tự lấy xem và sử dụng tại phòng cùng với B, sau khi sử dụng ma túy xong B và L cùng nhau đi ngủ.

Khoảng 15 giờ chiều ngày 12/9/2022 B một mình điều khiển xe mô tô đi về nhà và bỏ quên túi nilon màu xanh chứa 112 (một trăm mười hai) viên hồng phiến trong túi xách ở nhà L. Đến 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang phối hợp với Công an xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang phát hiện và bắt quả tang.

Ngày 13/09/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng các chất một màu trắng và các viên nén màu hồng, màu xanh đã thu giữ của Giang Tiến B xác định:

- + 06 (sáu) viên nén màu hồng và các cục nhỏ, không rõ hình dạng, kích thước, có khối lượng 0,67g (không thấy sáu mươi bảy gam), ký hiệu A1;

- + Chất bột màu trắng dạng cục, có khối lượng 0,56g (không thấy năm mươi sáu gam);

- + 112 (một trăm mười hai) viên nén hình trụ tròn màu đỏ và các mảnh vỡ màu đỏ không rõ hình dạng có tổng khối lượng 13,05g (mười ba phẩy không năm gam), ký hiệu A3.

- + 01 (một) viên nén hình trụ tròn màu xanh và các mảnh vỡ màu xanh có tổng khối lượng 0,17g (không thấy mười bảy gam), ký hiệu A4.

Ngày 14/09/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang ban hành quyết định trưng cầu giám định số 108, trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành giám định vật chứng thu giữ của Giang Tiến B có ký hiệu lần lượt A1, A2, A3, A4.

Tại bản kết luận giám định số 321/KL-KTHS ngày 18/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự công an Hà Giang kết luận:

"Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A3 là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 13,72g (mười ba phẩy bảy mươi hai gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục II, mục IIC, số thứ tự 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,56g (không thấy năm mươi sáu gam).

Heroine nằm trong danh mục I, mục 1A, số thứ tự 9, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ".

- Không đủ điều kiện để phân tích các chất ma túy trong mẫu vật gửi giám định ký hiệu A4 (đề nghị chuyển Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định bổ sung). Mẫu vật giám định ký hiệu A4 có khối lượng 0,17g (không thấy mười bảy gam)".

Quá trình điều tra xác định vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết, ngày 05/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Giang có văn bản số 713 đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang ra quyết định chuyển vụ án cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 07/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành Quyết định số 06/QĐ-VKS chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang ban hành quyết định trưng cầu giám định số 214, trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành giám định đối với số tiền 9.290.000 đồng (chín triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) gồm 30 (ba mươi) tờ tiền có các mệnh giá khác nhau thu giữ khi bắt quả tang Giang Tiến B là tiền thật hay giả?

Ngày 31/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang ban hành kết luận giám định số 364/KL-KTHS kết luận: "Ba mươi tờ tiền Việt Nam gửi giám định đều là tiền thật".

Ngày 26/10/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang ban hành quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 02, trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định đối với mẫu vật thu được ký hiệu A4.

Tại bản kết luận giám định số 7246/KL-KTHS ngày 05/11/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: "Mẫu viên nén màu xanh và các mảnh viên nén màu xanh ký hiệu A4 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng Methamphetamine trong 0,17g (không thấy mười bảy gam) mẫu gửi giám định là 0,001g (không thấy không không một gam)".

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 12/CT-VKSBQ ngày 18/01/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Giang Tiến B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố Giang Tiến B về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38, Điều 50; đoạn 1 điểm s, điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Về xử lý vật chứng và án phí, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với Bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy họ đã có lời khai trong hồ sơ, lời khai của họ đầy đủ, rõ ràng và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Căn cứ định tội: Lời nhận tội của bị cáo Giang Tiên B tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra (từ bút lục 115 đến bút lục 138) cũng như phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang (từ bút lục 01 đến 03), bản ảnh bắt, thu giữ tang vật (từ bút lục 04 đến 11), biên bản làm việc (bút lục 75), biên bản niêm phong (bút lục 74, 76) biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng mẫu vật (từ bút lục 91-93), biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định (bút lục 95, 111), kết luận giám định (từ bút lục 96,97,112), biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu (bút lục 14) cùng những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, phản ánh trong hồ sơ và được thẩm tra xác minh tại phiên tòa, xác định: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/9/2022 tại thôn Kè Nhận, xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang phối hợp với Công an xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang bắt quả tang Giang Tiên B tàng trữ 0,67g ma túy Methamphetamine và 0,56g ma túy heroine. Ngoài ra cơ quan Công an còn thu giữ số ma túy B cất giấu tại nhà Nguyễn Thị L thuộc thị trấn P, huyện B, tỉnh L có trọng lượng 13,06g Methamphetamine. Tổng trọng lượng hai loại ma túy thu giữ của Giang Tiên B là 14,29 g nhằm mục đích sử dụng. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Giang Tiên B đã phạm Tội tàng trữ trái

phép chất ma túy.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Giang Tiến B tàng trữ 02 chất ma túy mà tổng trọng lượng của 02 chất ma túy là 14,281g. Đây là tình tiết định khung hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

... n) Có 2 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất ma túy đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này"...

[6] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền và thống nhất quản lý đối với chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm và thân nhân của bị cáo là người có công với Đất nước, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại đoạn 1 điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với nguồn gốc số ma túy bị cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang thu giữ khi khám xét, Giang Tiến B khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ tại cầu Cốc Lếu thuộc phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai với mục đích về để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Giang đã tiến hành xác minh tại phường Cốc Lếu, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai nhưng không xác định được người bán ma túy cho B như B mô tả nên hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã tách các tài liệu liên quan để làm rõ, xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với số ma túy bị cáo Giang Tiến B cất giấu tại nhà Nguyễn Thị L , do L không biết nên cơ quan Công an không xem xét xử lý là có cơ sở để HĐXX

chấp nhận; đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị L và Giang Tiến B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã có các công văn số 53, 54 trao đổi với Công an thị trấn Phố Lu, huyện B Thắng, tỉnh Lào Cai để xem xét ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Giang Tiến B và Nguyễn Thị L về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên HĐXX không xem xét trong vụ án này.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo Giang Tiến B, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS 24B1-177.78; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận B hiểm tự nguyện mô tô, xe máy; 01 giấy phép lái xe số 250147009547; 01 cân điện tử; 03 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo Giang Tiến B không phải là công cụ phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[13] Đối với số tiền 9.290.000đ (*Chín triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng*) đã chuyển từ tài khoản số 3591.0.9048641 của Công an huyện Bắc Quang vào tài khoản số 3949.0.1047740 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo ủy nhiệm chi số: 01 ngày 18/01/2023. Xét thấy số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[14] Đối với 01 căn cước công dân mang tên Giang Tiến B cần giao cho Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang tạm giữ. Bị cáo Giang Tiến B được nhận lại Căn cước công dân của mình khi chấp hành xong án phạt tù.

[15] Về án phí: Bị cáo Giang Tiến B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, đoạn 1 điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 và các Điều 336, 337 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 2 Điều 10 Nghị định số 05/1999 ngày 03/2/1999 của Chính phủ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Giang Tiến B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giang Tiến B 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 12/9/2022).

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên

ngoài ghi chữ "Vụ: Giang Tiến B và Nguyễn Thị L , vỏ bao bì niêm phong cũ gồm: 02 phong bì niêm phong cũ; 02 túi nilon màu trắng; 01 túi nilon màu xanh; 01 khâu trang màu xanh trắng, ngày 13/9/2022", trên mép phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Giang và 01 (một) phong bì màu trắng đã được niêm phong kín, bên ngoài ghi chữ "Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1, A2, A3 vụ: Giang Tiến B ", phần mép dán của phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang.

- Trả lại cho bị cáo Giang Tiến B những đồ vật, tài liệu sau:

+ 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, số loại NOUVO, màu sơn Đen, trắng, biển kiểm soát 24B1-177.78, hai yếm xe bị xước, không có chìa khóa xe, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và tình trạng bên trong của xe;

+ 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 018938, tên chủ xe: NGUYỄN TRUNG K, số máy: 445566, số khung: 445558, biển đăng ký 24B1-177.78, cấp ngày 15/02/2012;

+ 01 (một) giấy chứng nhận B hiểm tự nguyện mô tô - xe máy, số 2200842920, chủ xe Nguyễn Trung K, địa chỉ xã Bản lâu, huyện Mường Khương, BKS: 24B1-177.78, cấp ngày 12/7/2022.

+ 01 (một) điện thoại di động loại bàn phím, màu đen, mặt trước, sau có chữ NOKIA, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và tình trạng bên trong của điện thoại;

+ 01 (một) điện thoại di động màn cảm ứng, màu đen có chữ SAMSUNG, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và tình trạng bên trong của điện thoại;

+ 01 (một) điện thoại di động màn cảm ứng, mặt sau màu vàng nâu có chữ iPhone, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và tình trạng bên trong của điện thoại;

+ 01 (một) giấy phép lái xe số 250147009547, họ tên: GIANG TIẾN B , sinh ngày 08/12/1967, nơi cư trú: thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, cấp ngày 02/7/2019;

+ 01 (một) cân điện tử, vỏ bằng nhựa màu trắng, mặt sau có chữ OPEN, không kiểm tra tình trạng bên trong máy, đã qua sử dụng.

+ Số tiền 9.290.000đ (Chín triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) đã chuyển từ tài khoản số 3591.0.9048641 của Công an huyện Bắc Quang vào tài khoản số 3949.0.1047740 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang theo ủy nhiệm chi số: 01 ngày 18/01/2023.

- Giao cho Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang tạm giữ 01 (một) căn cước công dân số: 025067002874, họ và tên GIANG TIẾN B , sinh ngày 08/12/1967, nơi thường trú: Tổ dân phố T, thị trấn V, huyện B, tỉnh H, cấp ngày 21/4/2021, nơi

cấp: Cục CSQLHC về TTXH-Bộ công an. Bị cáo Giang Tiến B được nhận lại Căn cước công dân của mình khi chấp hành xong án phạt tù.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 18/01/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Giang Tiến B phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND thị trấn V, huyện B, tỉnh H;
- UBND thị trấn P, huyện B, tỉnh L;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hồng

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đồng Tiến, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Đinh Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Diện

Nguyễn Thị Lam

Đinh Thị Hồng

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đồng Tiến, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Thị Hồng

